

**QUYẾT ĐỊNH  
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Nguyên đơn bà Nguyễn TA rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 185/2020/TLST-DS ngày 01 tháng 07 năm 2020 về việc “Chia thừa kế” giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn TA, sinh năm 1962;

Địa chỉ: ấp ĐP, xã TB, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang;

Bị đơn: Ông Trương Công H, sinh năm 1966;

Địa chỉ: ấp ĐP, xã TB, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang;

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1957;

Địa chỉ: phường A, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1955;

Địa chỉ: ấp A, xã TB, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang;

- Bà Trương Thị H1, sinh năm 1957;

Địa chỉ: ấp ĐP, xã TB, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang;

- Bà Trương Thị G, sinh năm 1964;

Địa chỉ: ấp LA, xã LT, huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

- Bà Trương Thị T, sinh năm 1968;

Địa chỉ: ấp MT, xã MP, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang;

- Anh Trương Công T1, sinh năm 1989;

Địa chỉ: ấp ĐP, xã TB, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang;

- Chị Trương Thị Cẩm G1, sinh năm 1984;

Địa chỉ: ấp BA, xã SB, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang

## 2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Các đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án dân sự theo quy định tại Khoản 1 Điều 218 Bộ luật tố tụng dân sự.

Hoàn trả lại cho bà Nguyễn TA số tiền tạm ứng án phí là 2.025.000 đồng (Hai triệu không trăm hai mươi lăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0003904 ngày 30/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

### ***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện Chợ Gạo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**NGUYỄN THỊ PHƯƠNG DUNG**



**Hướng dẫn sử dụng mẫu số 45-DS:**

(1) Ghi tên Toà án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; nếu Toà án ra quyết định là Toà án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Thanh Hoá). Nếu Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh, (thành phố) nào (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2017/QĐST- KDTM).

(3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 217 hoặc các điều luật khác của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: xét thấy nguyên đơn là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự).

(4) Ghi số, ngày tháng năm thụ lý vụ án (ví dụ: số 50/2017/TLST-KDTM).

(5) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: “tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân”).

(6), (7) và (8) Nếu nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn khởi kiện).

(9) Tùy vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự, (kể cả về tiền tạm ứng án phí).

(10) Tùy từng trường hợp cụ thể mà ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện (nếu có).